TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ PHỦ LÝ** **TỈNH HÀ NAM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 114/2023/HS-ST.
Ngày 26-10-2023.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHỦ LÝ - TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Lê Thanh Sơn.
Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Chương và bà Nguyễn Thị Phương.
- Thư ký phiên tòa*:* Bà Trần Thị Chính - Thẩm tra viên.
- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 10 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 104/2023/TLST-HS ngày 29/9/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 105/2023/QĐXXST-HS ngày 12/10/2023 đối với bị cáo:

Trịnh Hồng C, sinh năm 1973 tại Hà Nam; nơi cư trú: Thôn P, xã T, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trịnh Hoa N (đã chết) và bà Nguyễn Thị D (đã chết); có vợ là Nguyễn Thị Q, sinh năm 1984 (đã ly hôn) và 01 con sinh năm 2007; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 11/04/2002, Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội xử phạt 30 tháng tù về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Ngày 14/03/2018, Tòa án nhân dân huyện (nay là thị xã) Duy Tiên, tỉnh Hà Nam xử phạt 24 tháng tù về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy", chấp hành xong hình phạt tù ngày 19/10/2019; bị tạm giữ ngày 17/7/2023, tạm giam từ ngày 23/7/2023 đến nay; có mặt.

- Người làm chứng:
1. Ông Trương Đình L, sinh năm 1973; vắng mặt.
2. Ông Trần Gia T, sinh năm 1959; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ ngày 17/7/2023, Trịnh Hồng C từ nhà đi xuống khu vực cổng Bệnh viện đa khoa tỉnh Hà Nam mục đích tìm mua ma túy để sử dụng. Tại đây, C gặp bạn mới quen tên Quyết khoảng 50 tuổi (C không biết rõ lai lịch, địa chỉ), trong lúc nói chuyện, Quyết hỏi C: "*Có chơi đồ không?*", hiểu ý Quyết rủ cùng sử dụng ma túy nên C nói: "*Có nhưng không có tiền*" thì Quyết lại nói: "*Nay tao mời*". Thấy Quyết nói vậy, C đồng ý rồi lên ngồi sau xe máy do Quyết điều khiển đi đến khu vực bờ kè sông Đáy thuộc tổ 1 phường Hai Bà Trưng, thành phố Phủ Lý thì dừng lại. Quyết lấy ra một vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng đưa cho C và nói: "*Đồ ở bên trong*". Biết trong vỏ bao thuốc lá Quyết đưa cho có ma túy nên C liền cầm lấy và giữ trong lòng bàn thay phải. Sau đó, Quyết tiếp tục điều khiển xe máy chở C đi tìm nơi để sử dụng ma túy thì bị lực lượng Công an phường Hai Bà Trưng, thành phố Phủ Lý đang làm nhiệm vụ yêu cầu dừng xe lại để kiểm tra. Lợi dụng lúc sơ hở Quyết tăng ga xe máy bỏ chạy thoát còn C tự giác giao nộp cho lực lượng Công an 01 vỏ bao thuốc lá Thăng long màu vàng, bên trong có gói giấy bạc chứa chất bột màu trắng dạng cục, C khai nhận đó là gói ma túy, cất giấu mục đích để sử dụng.

Vật chứng thu giữ của vụ án gồm: 01 gói giấy bạc màu vàng, bên trong chứa chất bột màu trắng dạng cục niêm phong trong phong bì ký hiệu QT01; 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi màu xanh.

Tại bản Kết luận giám định số 458/KL-KTHS ngày 21/7/2023, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam đã kết luận: "*Mẫu bột màu trắng dạng cục trong phong bì ký hiệu QT01 gửi giám định là ma túy, có khối lượng là 0,155 gam, loại Heroine".*

Bản Cáo trạng số 111/CT-VKS-PL ngày 28/9/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam đã truy tố Trịnh Hồng C về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý thực hành quyền công tố nhà nước giữ nguyên quan điểm không thay đổi, bổ sung về nội dung đã truy tố đối với bị cáo Trịnh Hồng C, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 và Điều 50 của Bộ luật Hình sự:

- Hình phạt chính: Xử phạt Trịnh Hồng C từ 30 tháng đến 36 tháng tù.
- Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.
- Xử lý vật chứng của vụ án theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Trịnh Hồng C đã khai nhận toàn bộ hành vi như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý đã truy tố. Trong lời nói sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đối với người tham gia tố tụng là người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa nhưng trong hồ sơ vụ án đã có đầy đủ lời khai của họ, được Cơ quan điều tra tiến hành lấy lời khai theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Về tội danh: Tại phiên tòa, bị cáo Trịnh Hồng C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý đã nêu. Lời khai của bị cáo phù hợp với các chứng cứ của vụ án được thẩm tra tại phiên tòa như biên bản bắt giữ người phạm tội quả tang, thu giữ, niêm phong vật chứng; kết luận giám định về chất ma túy, lời khai của người làm chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ của vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 17/7/2023, tại khu vực tổ 1, phường Hai Bà Trưng, thành phố Phủ Lý, Trịnh Hồng C bị lực lượng Công an phường Hai Bà Trưng, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam phát hiện, bắt giữ quả tang đang cất giấu trái phép 0,155 gam chất ma túy loại Heroine, mục đích để sử dụng. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

4.1. Về nhân thân: Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhân thân xấu do đã từng 02 lần bị kết án về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" (đều đã được xóa án tích).

4.2. Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định của Bộ luật Hình sự.

4.3. Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội đã thực hiện nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt:

5.1. Hình phạt chính: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, mức độ nghiêm trọng, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy và các chất gây nghiện trực tiếp là các hoạt động cất giữ, tàng trữ chất ma túy, gây mất trật tự, an toàn cho xã hội, làm nảy sinh tệ nạn ma túy và các tệ nạn khác là nguyên nhân phát sinh tội phạm. Bị cáo là người đã từng bị kết án về tội phạm ma túy nhưng không lấy đó làm bài học cảnh tỉnh, tu dưỡng bản thân mà vẫn tiếp tục phạm tội do cố ý, thể hiện bản chất coi thường pháp luật. Vì vậy, cần có hình phạt nghiêm minh, tương xứng tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội

của tội phạm bị cáo đã thực hiện và nhân thân xấu của bị cáo mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo thành người có ích, đồng thời nâng cao hiệu quả công tác đấu tranh, phòng ngừa tội phạm.

5.2. Hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định, không có tài sản riêng; phạm tội không vì mục đích vụ lợi nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền, tịch thu tài sản…) đối với bị cáo.

[6] Đối với người đàn ông khoảng 50 tuổi tên Quyết theo bị cáo khai là người đã đưa ma túy cho bị cáo để cất giấu, do quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh để làm rõ nhưng không xác định được nhân thân, lai lịch, địa chỉ của người này, do đó không có đủ căn cứ để để xem xét, xử lý là có cơ sở.

[7] Về xử lý vật chứng của vụ án:

7.1. Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Redmi, quá trình điều tra đã xác định là tài sản hợp pháp của bị cáo, do không liên quan đến tội phạm trong vụ án nên trả lại cho bị cáo.

7.2. Đối với toàn bộ số Heroine hoàn trả sau giám định cùng bao gói vào 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng là vật Nhà nước quy định cấm tàng trữ, lưu hành và không có giá trị sử dụng nên tịch thu, tiêu hủy.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo thực hiện quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 47 và Điều 50 của Bộ luật Hình sự; Điều 106, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, các Điều 329, 331, 332 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật Phí và Lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc hội và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội:

1. Tuyên bố bị cáo Trịnh Hồng C phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Xử phạt bị cáo 30 (*ba mươi*) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ 17/7/2023.

2. Xử lý vật chứng:

2.1. Trả lại cho bị cáo Trịnh Hồng C 01 (*một*) điện thoại di động nhãn hiệu Redmi màu xanh, loại màn hình cảm ứng, có số IMEI: 867860055793540/01, điện thoại cũ đã qua sử dụng.

2.2. Tịch thu, tiêu hủy 01 (*một*) phong bì đã niêm phong mặt trước ghi: *"Mẫu vật hoàn trả QT01"* số 458/KTHS, mặt sau có chữ ký và dấu niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam và 01 (*một*) vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng.

Tình trạng, đặc điểm vật chứng theo Biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Phủ Lý và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Phủ Lý ngày 29/9/2023.

3. Án phí: Bị cáo Trịnh Hồng C nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TANDTC;
- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- VKSND thành phố Phủ Lý;
- Cơ quan CSĐT Công an thành phố Phủ Lý;
- Cơ quan THAHS Công an thành phố Phủ Lý;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam;
- Chi cục THADS thành phố Phủ Lý;
- Bị cáo Trịnh Hồng C;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Lê Thanh Sơn